

Hà Nội, ngày **12** tháng **9** năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công công việc giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công công việc và quan hệ công tác giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Bộ trưởng lãnh đạo, quản lý chung mọi mặt hoạt động và công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ theo quy định của pháp luật.

Bộ trưởng trực tiếp chỉ đạo các công việc quan trọng, cấp bách, nhạy cảm, mang tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực, công tác của Bộ; những vấn đề, nội dung công tác mới chưa được văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh, chưa được phân công trong Quyết định này.

Bộ trưởng chịu trách nhiệm trước Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về mọi hoạt động của Bộ theo quy định.

2. Thứ trưởng giúp Bộ trưởng chỉ đạo, xử lý công việc thường xuyên trong các lĩnh vực, công tác, cơ quan, đơn vị và địa phương được Bộ trưởng phân công.

Trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn được phân công, Thứ trưởng chủ động chỉ đạo, xử lý công việc; sử dụng quyền hạn của Bộ trưởng và nhân danh Bộ trưởng để kiểm tra, đôn đốc, giải quyết các công việc thuộc các lĩnh vực, công tác, cơ quan, đơn vị và địa phương được phân công.

Trong quá trình chỉ đạo, xử lý công việc, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực, công tác, cơ quan, đơn vị, địa phương do Thứ trưởng khác phụ trách thì các Thứ trưởng chủ động phối hợp với nhau để giải quyết. Trường hợp có ý kiến khác nhau, các Thứ trưởng báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.



Đối với những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm có nội dung công việc mới chưa được văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh, chưa được phân công trong Quyết định này, Thứ trưởng có trách nhiệm báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng.

Thứ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về việc thực hiện các công việc được phân công.

3. Khi Bộ trưởng vắng mặt, trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng ủy quyền cho một Thứ trưởng thay mặt Bộ trưởng lãnh đạo công tác của Bộ.

4. Trong trường hợp cần thiết hoặc khi Thứ trưởng vắng mặt, Bộ trưởng trực tiếp hoặc giao Thứ trưởng khác chỉ đạo, xử lý công việc đã phân công cho Thứ trưởng.

5. Hàng tuần hoặc khi cần thiết, Bộ trưởng và các Thứ trưởng họp để giải quyết những công việc cần bàn bạc tập thể. Các Thứ trưởng báo cáo Bộ trưởng và thông báo các Thứ trưởng khác biết về nội dung chỉ đạo công tác của mình.

Điều 2. Trách nhiệm và quyền hạn của Thứ trưởng trong phạm vi công việc được Bộ trưởng phân công

1. Chỉ đạo thực hiện chương trình công tác của Bộ.

2. Chủ động đề xuất với Bộ trưởng các chủ trương, chính sách, cơ chế và các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực, công tác mình phụ trách.

3. Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các quyết định, chỉ thị của Bộ trưởng, các chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực, công tác do mình phụ trách; phát hiện và đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung.

4. Theo dõi và xử lý các công việc thường xuyên thuộc lĩnh vực, công tác, cơ quan, đơn vị và địa phương được phân công; chủ động chỉ đạo và phối hợp công tác với các cơ quan, đơn vị và địa phương được phân công.

5. Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ trưởng, báo cáo Bộ trưởng và tập thể Lãnh đạo Bộ tình hình các lĩnh vực, công tác, cơ quan, đơn vị và địa phương được phân công quản lý; nhận xét, đánh giá và đề xuất các vấn đề cần giải quyết.

Điều 3. Các lĩnh vực, công tác của Bộ Khoa học và Công nghệ

I. Các lĩnh vực quản lý của Bộ

1. Khoa học.

2. Công nghệ.

3. Công nghiệp công nghệ số.

4. Đổi mới sáng tạo.
5. Sở hữu trí tuệ.
6. Bru chính.
7. Viễn thông.
8. Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.
9. Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.
10. Chuyển đổi số.

II. Các công tác của Bộ

1. Quy hoạch, chiến lược phát triển ngành Khoa học và Công nghệ.
2. Tổ chức, cán bộ; Bảo vệ chính trị nội bộ.
3. Thi đua - khen thưởng và lịch sử - truyền thống.
4. Văn phòng.
5. Kế hoạch - Tài chính.
6. Pháp chế.
7. Cải cách hành chính.
8. Phòng, chống tham nhũng, buôn lậu; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
9. Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực.
10. Hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, mạng lưới các cơ quan đại diện khoa học và công nghệ ở nước ngoài.
11. Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các doanh nghiệp trực thuộc Bộ.
12. Chuyển đổi số trong nội bộ Bộ Khoa học và Công nghệ.
13. Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ nội bộ.
14. Thông tin và thống kê.
15. Báo chí, truyền thông.
16. Xuất bản.
17. Công tác Quốc phòng - An ninh, Quân sự của Bộ.
18. Công tác phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai.
19. Công tác Đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Cựu chiến binh, Vì sự tiến bộ của phụ nữ).

Điều 4. Phân công công việc cụ thể giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng Vũ Hải Quân

- a) Lãnh đạo, quản lý toàn diện mọi hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Trực tiếp phụ trách toàn diện việc thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị giao Bộ Khoa học và Công nghệ.

c) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực: Khoa học; Công nghệ; Công nghiệp công nghệ số.

d) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành công tác: Quy hoạch, chiến lược phát triển ngành Khoa học và Công nghệ; Tổ chức, cán bộ; Bảo vệ chính trị nội bộ; Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực; Thi đua - khen thưởng và lịch sử - truyền thống; Pháp chế; Hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế, mạng lưới các cơ quan đại diện khoa học và công nghệ ở nước ngoài và các công tác khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

đ) Trực tiếp chỉ đạo 07 đơn vị: Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ; Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Pháp chế; Vụ Hợp tác quốc tế; Vụ Khoa học kỹ thuật và công nghệ; Cục Công nghệ số và Trí tuệ nhân tạo; Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia (Nafosted).

2. Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách lĩnh vực: Chuyển đổi số.

b) Giúp Bộ trưởng phụ trách công tác: Văn phòng, Kế hoạch - Tài chính; Cải cách hành chính; Phòng, chống tham nhũng, buôn lậu; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ nội bộ (bao gồm nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ cấp Bộ); Chuyển đổi số trong nội bộ Bộ Khoa học và Công nghệ; Công tác Quốc phòng - An ninh, Quân sự của Bộ; Công tác Đoàn thể (Cụm chiến binh; Vì sự tiến bộ của phụ nữ).

c) Theo dõi và chỉ đạo 07 đơn vị: Cục Chuyển đổi số quốc gia; Vụ Kinh tế số và Xã hội số; Trung tâm Chứng thực điện tử quốc gia; Vụ Khoa học Xã hội và Tự nhiên; Văn phòng Bộ; Vụ Kế hoạch - Tài chính; Trung tâm Chuyển đổi số.

3. Thứ trưởng Phạm Đức Long

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách các lĩnh vực: Bưu chính; Viễn thông.

b) Giúp Bộ trưởng phụ trách công tác: Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam; Công tác phòng, chống lụt, bão, giảm nhẹ thiên tai; Công tác Đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên).

c) Theo dõi và chỉ đạo 07 đơn vị: Vụ Bưu chính; Tổng công ty Bưu điện Việt Nam; Cục Viễn thông; Cục Tần số vô tuyến điện; Cục Bưu điện Trung ương; Trung tâm Internet Việt Nam; Quỹ Dịch vụ Viễn thông công ích Việt Nam.

4. Thứ trưởng Lê Xuân Định

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách các lĩnh vực: Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; Năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân.

b) Giúp Bộ trưởng phụ trách công tác: Thông tin và thống kê; Thực hiện quyền, trách nhiệm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Công ty TNHH MTV Phát triển và Ứng dụng công nghệ (NEAD).

c) Theo dõi và chỉ đạo 05 đơn vị: Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia; Cục An toàn bức xạ và hạt nhân; Viện Năng lượng nguyên tử Việt Nam; Cục Thông tin, Thống kê và Đánh giá khoa học; Công ty TNHH MTV Phát triển và Ứng dụng công nghệ (NEAD).

5. Thứ trưởng Hoàng Minh

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách các lĩnh vực: Đổi mới sáng tạo; Sở hữu trí tuệ.

b) Theo dõi và chỉ đạo 07 đơn vị: Vụ Đánh giá và Thẩm định công nghệ; Cục Đổi mới sáng tạo; Cục Khởi nghiệp và Doanh nghiệp công nghệ; Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia (Natif); Viện Đổi mới sáng tạo Quốc gia; Cục Sở hữu trí tuệ; Viện Sở hữu trí tuệ quốc gia.

6. Thứ trưởng Trần Trung Tính

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách công tác: Báo chí, truyền thông; Xuất bản; Đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực.

b) Giúp Bộ trưởng phụ trách các Chương trình, dự án, đề án đặc thù về phát triển khoa học, công nghệ khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và các nhiệm vụ khác theo phân công của Bộ trưởng.

c) Thực hiện nhiệm vụ là người phát ngôn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

d) Theo dõi và chỉ đạo 08 đơn vị: Báo VNExpress; Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam; Nhà Xuất bản Khoa học - Công nghệ - Truyền thông; Trung tâm Truyền thông khoa học và công nghệ; Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông; Trường Cao đẳng Thông tin và Truyền thông; Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam - Hàn Quốc; Viện Công nghệ số và Chuyển đổi số quốc gia.

Điều 5. Phân công theo dõi các địa phương; tham gia các ban chỉ đạo, ủy ban, hội đồng (Chi tiết tại các Phụ lục kèm theo).

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Căn cứ tình hình thực tế, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, điều chỉnh việc phân công công việc giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng để đảm bảo thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 2079/QĐ-KHCN ngày 09/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phân công công việc giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng và Quyết định số 2245/QĐ-BKHCN ngày 28/4/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phân công các Thứ trưởng giúp Bộ trưởng thực hiện một số công việc hành chính đối với các đơn vị do Bộ trưởng phụ trách.

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Lãnh đạo Bộ Khoa học và Công nghệ, Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Trong quá trình triển khai thực hiện các công việc, nếu có khó khăn vướng mắc, báo cáo Bộ trưởng xin ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND, Sở KHCN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ KHCN: Bộ trưởng và các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc Bộ, Công TTĐT Bộ;
- Lưu: VT, TCCB, PHH.



BỘ TRƯỞNG

Vũ Hải Quân





PHỤ LỤC I

PHÂN CÔNG THEO DÕI CÁC ĐỊA PHƯƠNG

(Kèm theo Quyết định số ~~16~~ **12**/QĐ-BKHCN ngày **12** tháng **9** năm 2026
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Bộ trưởng Vũ Hải Quân (03 địa phương)

Theo dõi hoạt động của ngành Khoa học và Công nghệ tại các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Hồ Chí Minh, Quảng Ngãi.

2. Thứ trưởng Bùi Hoàng Phương (07 địa phương)

Theo dõi hoạt động của ngành Khoa học và Công nghệ tại các tỉnh, gồm: Lai Châu, Điện Biên, Cao Bằng, Lào Cai, Ninh Bình, Lạng Sơn, Tuyên Quang.

3. Thứ trưởng Phạm Đức Long (06 địa phương)

Theo dõi hoạt động của ngành Khoa học và Công nghệ tại các tỉnh, thành phố, gồm: Sơn La, Phú Thọ, Thái Nguyên, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hưng Yên.

4. Thứ trưởng Lê Xuân Định (06 địa phương)

Theo dõi hoạt động của ngành Khoa học và Công nghệ tại các tỉnh, thành phố, gồm: Đà Nẵng, Gia Lai, Đắk Lắk, Khánh Hoà, Lâm Đồng, Đồng Nai.

5. Thứ trưởng Hoàng Minh (06 địa phương)

Theo dõi hoạt động của ngành Khoa học và Công nghệ tại các tỉnh, thành phố, gồm: Hải Phòng, Thanh Hoá, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Trị, Huế.

6. Thứ trưởng Trần Trung Tính (06 địa phương)

Theo dõi hoạt động của ngành Khoa học và Công nghệ tại các tỉnh, gồm: Tây Ninh, Cần Thơ, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cà Mau, An Giang.